

<p>3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nghe viết chính xác bài chính tả. - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, chú ý lắng nghe cô giáo phát âm, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Giáo viên đọc cho học sinh viết bài. <p>Lưu ý: <i>Tư thế ngồi, cách cầm bút, tốc độ: đối tượng M1</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe. - Học sinh viết bài vào vở.
<p>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân - cặp đôi</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc lại bài cho học sinh soát lỗi. - Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài. - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực. - Lắng nghe.
<p>5. HĐ làm bài tập: (6 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho học sinh quy tắc chính tả <i>l/n</i>. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>+GV giao nhiệm vụ học tập cho HS +GV trợ giúp HS hạn chế +TBHT điều hành hoạt động chia sẻ</p> <p>Bài 2a: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh chia sẻ kết quả của mình. <p>Bài 3a: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh đọc yêu cầu. - Chia lớp mình 2 nhóm. Yêu cầu học sinh tìm các từ theo hình thức tiếp sức. 	<p>+HS thực hiện nghiêm túc YC +HS chia sẻ, tương tác cùng bạn</p> <p>*Dự kiến ND chia sẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tìm hiểu yêu cầu và tự làm bài. - Kiểm tra chéo trong cặp. - Học sinh chia sẻ: <ul style="list-style-type: none"> a) <i>Một cây làm chẳng nên non Ba cây chụm lại nên hòn núi cao Nhiều điều phủ lấy giá gương Người trong một nước phải thương nhau cùng.</i> - 2 học sinh đọc yêu cầu. - Học sinh lên làm theo hình thức tiếp sức.

<p>- Nhận xét, tuyên dương các nhóm tìm nhanh và đúng.</p>	<p>a) <i>lo lắng – no nề</i> <i>lâu la – cà phê nâu</i> <i>con la – quả na</i> <i>cái lá – ná thun</i> <i>lề đường – thợ nề...</i></p>
<p>6. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh nêu lại tên bài học. - Yêu cầu nhắc lại cách trình bày bài viết - Viết một số tên các bạn hoặc người quen ở nơi em ở có phụ âm <i>l/n</i> - Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch đẹp không mắc lỗi cho cả lớp tham khảo. - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học 	
<p>7. Hoạt động sáng tạo(1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết tên một số sự vật bắt đầu bằng <i>l/n</i> -Viết đoạn văn sau: <i>Lúa nếp là lúa nếp làng. Lúa lên lép ló lòng nàng láng láng.</i> - Nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai ; Xem trước bài chính tả sau: <i>Bóp nát quả cam.</i> 	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TẬP LÀM VĂN:

ĐÁP LỜI TỪ CHỐI. ĐỌC SỔ LIÊN LẠC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết đáp lời từ chối của người khác với thái độ lịch sự, nhã nhặn (Bài tập 1), (Bài tập 2).

- Biết đọc và nói lại nội dung 1 trang sổ liên lạc (Bài tập 3).

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng viết câu.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

* **GDKNS** về giao tiếp: *Ứng xử văn hóa; Lắng nghe tích cực.*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa. Sổ liên lạc từng học sinh.

- Học sinh: Sách giáo khoa, vở bài tập.

2. pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- TBVN bắt nhịp cho lớp hát tập thể- GV gọi học sinh đọc bài văn viết về Bác Hồ.- Nhận xét, tuyên dương học sinh viết tốt.- Giới thiệu bài mới: Tuần trước các con đã biết đáp lại lời khen ngợi. Giờ học hôm nay các con sẽ học cách đáp lời từ chối sao cho lịch sự. Sau đó, các em sẽ kể lại một trang trong sổ liên lạc của mình.- Giáo viên ghi bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh hát bài: <i>Mái trường yêu dấu</i>- Học sinh thực hiện.- Học sinh nhận xét- Lắng nghe.- Học sinh mở sách giáo khoa và vở bài tập.
2. HĐ thực hành: (25 phút) *Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Biết đáp lời từ chối của người khác với thái độ lịch sự, nhã nhặn (Bài tập 1), (Bài tập 2).- Biết đọc và nói lại nội dung 1 trang sổ liên lạc (Bài tập 3). Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Nhóm- Chia sẻ trước lớp	
<ul style="list-style-type: none">- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hành- GV trợ giúp HS hạn chế <p><i>- TBHT điều hành HĐ chia sẻ</i></p> Bài tập 1: <ul style="list-style-type: none">- Gọi học sinh đọc yêu cầu.- <i>Bạn nam áo tím nói gì với bạn nam áo xanh?</i>- <i>Bạn kia trả lời thế nào?</i>- <i>Lúc đó, bạn áo tím đáp lại thế nào?</i>- Khi bạn áo tím hỏi mượn bạn áo xanh quyển truyện thì bạn áo xanh nói: Xin lỗi. Tớ chưa đọc xong. Đây là một lời từ chối, bạn áo tím đã đáp lại lời từ chối một cách rất lịch sự: Thế thì tớ mượn sau vậy.- Yêu cầu học sinh suy nghĩ để tìm lời đáp khác cho bạn học sinh áo tím.- Gọi học sinh thực hành đóng lại tình huống trên trước lớp.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.- Thực hiện theo YC của trưởng nhóm- Học sinh cùng tương tác<i>*Dự kiến ND- KQ chia sẻ:</i>- Đọc yêu cầu của bài.- Bạn nói: Cho tớ mượn truyện với!- Bạn trả lời: Xin lỗi. Tớ chưa đọc xong.- Bạn nói: Thế thì tớ mượn sau vậy.- Suy nghĩ và tiếp nối nhau phát biểu ý kiến: Khi nào cậu đọc xong, tớ sẽ mượn vậy./ Hôm sau cậu cho tớ mượn nhé./...- 3 cặp học sinh thực hành.

- Nhận xét, tuyên dương học sinh nói tốt.

Bài tập 2:

- Gọi học sinh đọc yêu cầu và đọc các tình huống của bài.

- Gọi 2 học sinh lên làm mẫu với tình huống 1.

* Với mỗi tình huống giáo viên gọi từ 3 đến 5 học sinh lên thực hành. Khuyến khích, tuyên dương các em nói bằng lời của mình.

* **GDKNS** cho học sinh về giao tiếp; *Ứng xử văn hóa; Lắng nghe tích cực.*(...)

Bài 3:

- Gọi học sinh đọc yêu cầu.

- Yêu cầu học sinh tự tìm một trang sổ liên lạc mà mình thích nhất, đọc thầm và nói lại theo nội dung:

+ Lời ghi nhận xét của thầy cô.

+ Ngày tháng ghi.

+ Suy nghĩ của con, việc con sẽ làm sau khi đọc xong trang sổ đó.

- Nhận xét, tuyên dương học sinh.

- 1 học sinh đọc yêu cầu, 3 học sinh đọc tình huống.

- **Học sinh 1:** Cho mình mượn quyển truyện với.

- **Học sinh 2:** Truyện này tớ cũng đi mượn.

- **Học sinh 1:** Vậy à! Đọc xong cậu kể lại cho tớ nghe nhé.

Tình huống a:

Thật tiếc quá! Thế à? Đọc xong bạn kể cho tớ nghe nhé./ Không sao, cậu đọc xong cho tớ mượn nhé./...

Tình huống b:

Con sẽ cố gắng vậy./ Bố sẽ gợi ý cho con nhé./ Con sẽ vẽ cho thật đẹp./...

Tình huống c:

Vâng, con sẽ ở nhà./ Lần sau, mẹ cho con đi với nhé./...

- Đọc yêu cầu trong sách giáo khoa

- Học sinh tự làm việc.

- 5 đến 7 học sinh được nói theo nội dung và suy nghĩ của mình.

3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)

Hãy nêu lại tên bài học hôm nay?

/?/ Qua bài học hôm nay em đã hiểu biết thêm được điều gì?

/?/ Sau bài học này em có thắc mắc, đề xuất gì không?

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy

- Giáo dục học sinh biết đáp lời từ chối của người khác với thái độ lịch sự, nhã nhặn

4. HĐ sáng tạo: (2 phút)

- Viết một đoạn văn ngắn khoảng 9 đến 10 câu nói lại nội dung 1 trang sổ liên lạc của mình và dùng dấu câu hợp lí.

- Giáo viên nhận xét tiết học, tuyên dương nhóm HS tích cực tương tác cùng bạn.

- Dặn học sinh luôn tỏ ra lịch sự, văn minh trong mọi tình huống giao tiếp. Chuẩn bị bài sau: **Đáp lời an ủi.**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

TOÁN:

TIẾT 155: KIỂM TRA ĐỊNH KÌ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Kiểm tra tập trung vào các nội dung sau :

- Thứ tự các số trong phạm vi 1000.
- So sánh các số có ba chữ số.
- Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.
- Cộng, trừ các số có ba chữ số (không nhớ).
- Chu vi các hình đã học.

2. Kỹ năng: Có kỹ năng làm tính, kỹ năng tính chu vi một số hình

3. Thái độ : Yêu thích toán học

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

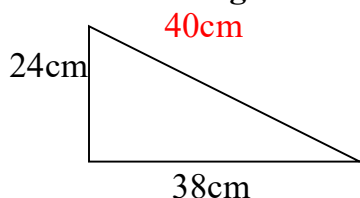
- Giáo viên: Đề kiểm tra.
- Học sinh: Giấy kiểm tra.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học		
<p>A. Giáo viên phát đề cho học sinh:</p> <p>1. Số? 354 ; ; 356 ; ; 358 ; ; 360 ; ; ;</p> <p>2. <table border="1" style="display: inline-table; vertical-align: middle;"><tr><td>></td></tr><tr><td><</td></tr></table> 257 300 209 297 ? 601 563 999 1000</p> <p>3. Đặt tính rồi tính: 462 + 335 ; 241 + 356 862 - 320 ; 786 - 235</p> <p>4. Tính: 35m + 17 m = 800 kg - 300 kg = 900km - 500km = 400 cm + 4 cm =</p> <p>5. Bài toán: Đàn gà có 65 con, đàn vịt nhiều hơn đàn gà 134</p>	>	<	<p>-Học sinh làm bài ra giấy kiểm tra. +Học sinh thực bài làm hiện đọc lập</p>
>			
<			

con. Hỏi đàn vịt có bao nhiêu con?

6. Tính chu vi hình tam giác:



B. Giáo viên thu bài, chấm, đánh giá.

- Học sinh nộp bài làm.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:
MẶT TRỜI VÀ PHƯƠNG HƯỚNG
(Chương trình hiện hành)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nói được tên 4 phương chính và kể được phương mặt trời lặn. (Dựa vào Mặt Trời xác định được phương hướng ở bất cứ địa điểm nào.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng quan sát.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành các năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển bản thân; Tự tìm tòi và khám phá đồ vật; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Tranh ảnh sách giáo khoa (phóng to).

- Học sinh: Sách giáo khoa. Mỗi nhóm chuẩn bị: 5 tấm bìa, tấm 1 vẽ hình Mặt Trời và 4 tấm còn lại, mỗi tấm viết tên 1 phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

2. pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, kỹ thuật khăn trải bàn, động não

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
- Gv kết hợp với TBHT tổ chức T.C: Bắn tên -Nội dung chơi: + Tại sao, khi đi nắng các em cần phải đội mũ nón hay che	- Học sinh chủ động tha gia chơi.

<p>ô?</p> <p>+ Tại sao chúng ta không bao giờ được quan sát Mặt Trời trực tiếp bằng mắt?</p> <p>- GV tổng kết và đánh giá, tuyên dương</p> <p>- Giáo viên kết nối nội dung bài: Tiết trước các em đã biết về hình dạng của Mặt Trời. Hôm nay thầy sẽ hướng dẫn cho các em biết cách xác định phương hướng bằng Mặt Trời qua bài Mặt Trời và phương hướng.</p> <p>- Giáo viên ghi tựa bài lên bảng.</p>	<p>- Học sinh nhận xét.</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Mở sách giáo khoa, 1 vài học sinh nhắc lại tên bài.</p>
<p>2. HĐ hình thành kiến thức mới: (25 phút)</p>	
<p>*Mục tiêu:</p> <p>- Nói được tên 4 phương chính và kể được phương mặt trời lặn. (Dựa vào Mặt Trời xác định được phương hướng ở bất cứ địa điểm nào.</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>- GV giao nhiệm vụ cho HS</p> <p>- GV trợ giúp HS hạn chế</p> <p>-TBHT điều hành HĐ chia sẻ</p> <p>Việc 1: Làm việc với sách giáo khoa: Làm việc cá nhân</p> <p>– Chia sẻ trước lớp</p> <p>Mục tiêu: Học sinh biết kể tên 4 phương chính và biết quy ước phương Mặt Trời mọc là phương Đông.</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>- Giáo viên treo tranh sách giáo khoa (phóng to)</p> <p>- Hỏi:</p> <p>+ Hằng ngày, Mặt Trời mọc vào lúc nào, lặn vào lúc nào?</p> <p>+ Trong không gian, có mấy phương chính đó là phương nào?</p> <p>+ Mặt Trời mọc ở phương nào và lặn ở phương nào?</p> <p>*GV kết luận: người ta quy ước, trong không gian có 4 phương chính là Đông, Tây, Nam, Bắc. Người ta cũng quy ước: phương Mặt Trời mọc là phương Đông, phương Mặt Trời lặn là phương Đông.</p> <p>Việc 2: Trò chơi Tìm phương hướng bằng Mặt Trời:</p> <p>Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Học sinh biết được nguyên tắc xác định phương hướng bằng Mặt Trời.</p> <p>- Học sinh được thực hành xác định phương hướng bằng Mặt Trời.</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>Bước 1: Hoạt động theo nhóm.</p> <p>- Giáo viên treo tranh 3 sách giáo khoa (phóng to)</p>	<p>- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.</p> <p>-Thực hiện theo YC</p> <p>- Học sinh làm bài</p> <p>-Học sinh cùng tương tác, chia sẻ cùng bạn</p> <p><i>*Dự kiến ND- KQ chia sẻ:</i></p> <p>...có 4 phương chính là Đông, Tây, Nam, Bắc.</p> <p>-Phương Trời mọc là phương Đông, phương Mặt Trời lặn là phương Đông.</p> <p>- Học sinh theo dõi.</p> <p>- Học sinh quan sát.</p>

<p>- Yêu cầu các nhóm thảo luận về cách xác định phương hướng bằng Mặt Trời.</p> <p>Bước 2: Hoạt động cả lớp.</p> <p>- Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc.</p> <p>- Giáo viên nhắc lại nguyên tắc xác định phương hướng bằng Mặt Trời: Nếu biết phương Mặt Trời mọc, ta sẽ đứng thẳng, tay phải hướng về Mặt Trời mọc (phương Đông) thì: Tay trái của ta chỉ phương Tây Trước mặt ta là phương Bắc Sau lưng ta là phương Nam</p> <p>Bước 3: Chơi trò chơi “Tìm phương hướng bằng Mặt Trời”</p> <p>- Giáo viên cho học sinh ra sân chơi theo nhóm (mỗi nhóm ít nhất có 7 học sinh). Các nhóm sử dụng 5 tấm bìa để chơi.</p>	<p>- Các nhóm thảo luận.</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày.</p> <p>- Học sinh chú ý.</p> <p>- Học sinh chơi trò chơi.</p>
<p>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</p> <p>- Qua bài học, bạn biết được điều gì?</p> <p>- Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì?</p> <p>- Qua bài học, bạn có ý kiến đề xuất gì?</p> <p>- GV gọi một số nhóm lên thể hiện cách tìm phương hướng bằng Mặt Trời.</p> <p>- Các nhóm khác quan sát và nhận xét.</p> <p>- Giáo viên tuyên dương các nhóm làm đúng.</p> <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy, hỏi:</p>	
<p>5. HĐ sáng tạo: (2 phút)</p> <p>- Viết một đoạn văn ngắn kể về tên 4 phương chính và kể được phương mặt trời mọc, mặt trời lặn.</p> <p>- Giáo viên nhận xét tiết học.</p> <p>- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài sau.</p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

SINH HOẠT TẬP THỂ:

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Năm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát đồng ca

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 3 Dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.

- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.

- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:

.....
.....
.....

+ Học tập:

.....
.....
.....

3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....
.....
.....

4. Tuyên dương – Phê bình:

- Tuyên dương:.....

- Phê bình :.....

.....
